TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SƠN ĐỘNG** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 04/2023/QĐST-HNGĐ	*Sơn Động, ngày 27 tháng 01 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 07/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 01 năm 2023 về việc tranh chấp ly hôn, nuôi con chung, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nông Thị K, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Thôn T, xã L, huyện S, tỉnh Bắc Giang.

Bị đơn: Anh Hoàng Văn N, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Thôn T, xã L, huyện S, tỉnh Bắc Giang.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 01 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 07/2023/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 01 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 01 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nông Thị K và anh Hoàng Văn N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ vợ chồng: Chị Nông Thị K và anh Hoàng Văn N thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao chị Nông Thị K là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Hoàng Tuấn D, sinh ngày 04/12/2009 và cháu Hoàng Văn T, sinh ngày 29/3/2017.

Anh Hoàng Văn N phải cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Nông Thị K là 1.500.000 đồng/1 tháng/1 cháu. Thời điểm cấp dưỡng từ tháng 2/2023 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

Anh Hoàng Văn N được quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở anh Nam thực hiện quyền này.

Trong trường hợp có yêu cầu của đương sự hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5, Điều 84 - Luật Hôn nhân gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- Về tài sản, công sức, công nợ chung: Chị Nông Thị K và anh Hoàng Văn N thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nông Thị K phải chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con chung, nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng chị K đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0015483 ngày 13/01/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Sơn Động. Xác nhận chị K đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Sơn Động;
- Chi cục THADS huyện Sơn Động;
- UBND xã L, huyện S;
- Các đương sự;
- Lưu: HS + VP.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Ngô Văn Quang